

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh)
Địa chỉ: Thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn.
(lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) ở thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 261/TTT-P3 ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc và Văn bản số 337/TTT-P3 ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc báo cáo kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Yêu cầu bồi thường về đất theo đơn giá thị trường 4.000.000 đồng/m²; yêu cầu hỗ trợ đất tái định cư; yêu cầu để lại diện tích 1.800m² (chiều dài 90m, chiều rộng 20m) để làm nơi sinh sống cho gia đình; yêu cầu bồi thường cây phi lao theo đơn giá thị trường là 50.000 đồng/cây do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ:

1. Về nguồn gốc đất:

Năm 2023, thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội, hộ ông Trần Hạnh Thuận bị thu hồi thửa đất số 07, tờ bản đồ trích đo TĐ2, diện tích 13.676,5m², diện tích thu hồi 13.676.5m², được Ủy ban nhân dân xã Nhơn Lý xác nhận nguồn gốc đất tại Văn bản số 133/UBND-ĐC ngày 03 tháng 10 năm 2023, với nội dung: “Đất có nguồn gốc là đất đồi núi do hộ ông Trần Hạnh Thuận tự khai hoang để trồng cây Keo lai, cây Phi lao, thời điểm trồng từ năm 1987 đến nay. Hiện sử dụng ổn định không tranh chấp, đất thuộc nhóm 4, vị trí 2. Hộ ông Trần Hạnh Thuận có hộ khẩu thường trú tại thôn Lý Hòa, xã Nhơn Lý; hộ ông Thuận trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Vật kiến trúc có trên đất gồm chuồng, trụ bê tông cốt thép, trụ xây gạch

xi măng và móng xây đá núi do ông Trần Hạnh Thuận xây dựng sau ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004. Riêng nền xi măng và lõi vào bê tông xi măng xây dựng năm 2022 sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất, đã lập Biên bản và cưỡng chế tháo dỡ theo Thông báo số 167/TB-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Nhơn Lý”.

2. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân xã Nhơn Lý, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trần Hạnh Thuận tại Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 với tổng số tiền là 464.649.157 đồng, cụ thể như sau:

- Bồi thường về đất: Thửa đất số 07, tờ bản đồ trích đo TĐ2 được bồi thường đất nông nghiệp (*đất rừng sản xuất, vị trí 2, nhóm 4*) theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh: $13.676,5m^2 \times 7.920 \text{ đồng}/m^2 (7.200 \text{ đồng} \times 1,1) = 108.317.880 \text{ đồng}$.

- Bồi thường vật kiến trúc khác (*móng đá núi, sân xi măng, chuồng trại, trụ xây gạch, trụ bê tông cốt thép, móng xây gạch*): 7.903.877 đồng;

- Bồi thường cây cối, hoa màu: 53.015.000 đồng.

- Hỗ trợ trợ khác bằng 3 lần giá đất nông nghiệp theo Điều 1 Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung 10a Điều 40 của Quy định kèm theo Quyết số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội: $13.676,5m^2 \times 7.920 \text{ đồng}/m^2 \times 3,00 = 295.412.400 \text{ đồng}$.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 9956/QĐ-UBND về việc thu hồi thu hồi $13.676,5m^2$ của hộ ông Trần Hạnh Thuận (*vợ là bà Ngô Thị Ánh*), thuộc thửa đất số 07, tờ bản đồ trích đo TĐ2 (*Bản đồ đo đạc phục vụ dự án*) tại xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn. Lý do thu hồi đất: Do giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội.

Sau khi Phương án bồi thường, hỗ trợ được cấp thẩm quyền phê duyệt, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã thông báo và đề nghị hộ ông Trần Hạnh Thuận nhận tiền bồi thường, hỗ trợ nhưng hộ ông Thuận không thống nhất và có đơn khiếu nại, được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp Chính quyền địa phương vận động, giải thích và trả lời đơn tại Văn bản số 1859/BQL-DAGPMB ngày 28 tháng 11 năm 2023 và Văn bản số 1924/BQL-DAGPMB ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo quy định.

III. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2307/UBND-TD ngày 01 tháng 4 năm 2024, Chánh Thanh tra tỉnh đã chủ trì,

phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với hộ ông Trần Hạnh Thuận vào ngày 11 tháng 4 năm 2024, kết quả như sau:

- Tại buổi đối thoại, đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 261/TTT-P3 ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo đó:

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019, giá đất để bồi thường về đất là giá đất cụ thể của từng dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định có cùng mục đích sử dụng đất tại thời điểm có Quyết định thu hồi đất. Đồng thời, Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để phục vụ bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án tại Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023, theo đó: *Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng dự án là 1,1; cụ thể: Đất RSX nhóm 4, vị trí 2, đơn giá bồi thường là $7.200 \text{ đồng/m}^2 \times \text{hệ số } 1,1 = 7.920 \text{ đồng/m}^2$* . Do đó, việc ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) yêu cầu bồi thường đất theo đơn giá thị trường $4.000.000 \text{ đồng/m}^2$ là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Hộ ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) không có đất ở bị thu hồi do giải phóng mặt bằng dự án nên không thuộc đối tượng được xét giao đất tái định cư theo quy định tại Điều 42 Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, việc ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) yêu cầu hỗ trợ đất tái định cư là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Toàn bộ thửa đất số 07, tờ bản đồ trích đo TD2, diện tích $13.676,5 \text{ m}^2$, loại đất RSX của hộ ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) nằm trong Quy hoạch dự án Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3941/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021. Do đó, việc ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) yêu cầu để lại diện tích 1.800 m^2 để làm nơi sinh sống cho cả gia đình là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Về đơn giá bồi thường cây cối hoa màu của hộ đã được tính bồi thường theo đơn giá hiện hành (*áp dụng trên toàn tỉnh*) tại Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do đó, việc ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) yêu cầu bồi thường theo giá thị trường là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

- Hộ ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) không thống nhất kết quả đối thoại.

IV. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh rà soát hồ sơ vụ việc, kết quả đối thoại; đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:



Không công nhận toàn bộ nội dung ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất theo đơn giá thị trường 4.000.000 đồng/m²; yêu cầu hỗ trợ đất tái định cư; yêu cầu để lại diện tích 1.800m² (chiều dài 90m, chiều rộng 20m) để làm nơi sinh sống cho gia đình; yêu cầu bồi thường cây phi lao theo đơn giá thị trường là 50.000 đồng/cây do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội; vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4174/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với hộ ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý, thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) không đồng ý với Quyết định này có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Trần Hạnh Thuận (vợ là bà Ngô Thị Ánh) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh